

Bản án số: 104/2020/ HS-ST
Ngày 17/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Quốc Tuấn và ông Nguyễn Văn Bảy.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường, Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh tham
gia phiên tòa:* Ông Phạm Công Hoàng: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông
Triều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2020/HSST ngày
01/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 101/2020/QĐXXST-
HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

Phạm Duy T; Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 28/4/1986; Nơi
ĐKHKT: Khu M phường H , thị xã Đô, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc
tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Kiên C, và bà Nguyễn Thị Hiền L, có vợ: Nguyễn
Thị P (Đã ly hôn) có 1 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không có.

- Nhân thân:

+ Ngày 27/6/2006, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đông Triều xử
phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “*Lạm dụng
tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” .

+ Năm 2007, bị áp dụng biện pháp hành chính “*Đi cai nghiện bắt buộc*” tại
Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai, huyện Hoàn Bô.

+ Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt
30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong bản án ngày
20/4/2013.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/03/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam
công an tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1/ Ông Trần Văn L; sinh năm 1971; Nơi thường trú: Khu B, phường H, thị xã
Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Chị Đặng Thị C; sinh năm 1960; Nơi thường trú: Khu B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 20/3/2020, tại chốt kiểm soát dịch bệnh Covid - 19, thuộc khu Bến Triều, phường Hồng Phong, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Công an thị xã Đông Triều phát hiện Phạm Duy T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 – 221.43 đi qua chốt kiểm dịch không vào kiểm tra theo quy định, nên Công an thị xã Đông Triều đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện, trong túi quần bên phải đang mặc của T có 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (1,8 x 1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 và 63.000 đ (Sáu mươi ba nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 288/GĐMT ngày 24/3/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục, thu giữ của Phạm Duy T là chất ma túy; Loại Heroine; khối lượng là 0,284 gam (*không thấy hai tám bốn gam*).

(*Heroine nằm trong Danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất*).

Quá trình điều tra, Phạm Duy T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy T khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 09 giờ ngày 20/3/2020, T điều khiển xe mô tô đến khu vực Chùa Cao, thuộc phường An Phú, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Tại đây, T gặp và nhờ một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua hộ 01 (một) gói ma túy loại Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). T trả người đàn ông này 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) là tiền công mua hộ ma túy. Sau khi có ma túy T cất giấu vào trong túi quần rồi đi vào một hiệu thuốc tây ở ven đường mua 01 (một) bơm kim tiêm và 01 (một) ống nước cất. Trên đường đi về nhà, T đã lấy ra một phần ma túy để sử dụng. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến khu Bến Triều, phường Hồng Phong, thị xã Đông Triều, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu vật chứng.

Trong quá trình điều tra vụ án, gia đình Phạm Duy T cung cấp giấy khám bệnh trong đó thể hiện bị cáo Toàn có thời gian điều trị tại bệnh viện Tâm thần Trung ương 1. Cơ quan điều tra đã Công an thị xã Đông Triều đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo Phạm Duy T. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 326/KLGD, ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Phạm Duy T có biểu hiện hội chứng nghiện chất có thuốc

phiên. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản Cáo trạng số 95/CT-VKS - ĐT ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Duy T từ 15 (Mười năm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/03/2020.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 288/GĐMT ngày 24/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại bị cáo T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon6 màu vàng có số Imei 353318076653079 máy đã qua sử dụng, 01 sim viettel số thuê bao 0968433355, 01 xe mô tô biển kiểm soát 14Z1- 221- 43 và 63.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa xong lời khai của những người chứng kiến ông Trần Văn L, chị Trần Thị C trong quá trình điều tra được chứng kiến cơ quan công an bắt giữ T, thu giữ vật chứng như đã nêu trên phù hợp với lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định, tài liệu, chứng cứ, của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo Phạm Duy T:

Lời khai của bị cáo Phạm Duy T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến,

vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 20/3/2020, tại Khu Bến Triều, phường Hồng Phong, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Duy Toàn có hành vi tàng trữ trái phép 0,284 gam (không phẩy hai tám tư gam) ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự phạm tội do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Với các chứng cứ, hành vi, của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần theo qui định của pháp luật đương nhiên xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” còn có thể bị phạt

tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Duy T là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông mua ma túy hộ T quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không đủ căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon6 màu vàng có số Imei 353318076653079 máy đã qua sử dụng, 01 sim viettel số thuê bao 0968433355, 63.000 đồng và xe mô tô nhãn hiệu SiriusRC biển kiểm soát 14Z1- 221- 43, 01 chìa khóa xe máy không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo .

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy T đã phạm tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***”.

Xử phạt: **Phạm Duy T 18** (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 20/3/2020.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định **số** 288/GĐMT ngày 24/03 /2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại bị cáo Phạm Duy T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon6 màu vàng có số Imei 353318076653079 máy đã qua sử dụng, 01 sim viettel số thuê bao 0968433355, 01 xe máy SiriusRC biển kiểm soát 14Z1- 221- 43, 01 chìa khóa xe máy và 63.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 2/7/2020 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Duy T phải nộp vào ngân sách nhà nước 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND TX Đông Triều;
- CQ điều tra Công an.Đông Triều;
- TAND,VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TX Đông Triều;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam công an Tỉnh QN
- CQ THA HS công an Đông triều
- Lưu HS; Lưu TA

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga